

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN QUAN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 07-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Bá Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Văn Mừng

Ông Liễu Văn Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thuý Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn H.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1962 tại thị trấn **N**, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không, chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn Đ; con bà: Phạm Thị B (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970 (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Chưa có; nhân thân: Ngày 11/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/4/2023 tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, tại thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an xã K phối hợp với Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang

Trịnh Văn H đang tàng trữ trong chiếc khẩu trang đang đeo trên miệng 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Trịnh Văn H khai nhận đó là ma túy Heroin, mục đích để sử dụng. Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 khẩu trang vải kẻ sọc carô màu đen trắng; 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu đen, biển kiểm soát 12P1-135.61; 01 điện thoại di động bàn phím T9, nhãn hiệu Itel, màu đen, lắp sim số 0326144072.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Văn H thu giữ: 01 lọ nhựa màu nâu, nắp màu trắng, kích thước 08cm x 05cm bên trong có 03 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 05 viên nén màu hồng; 01 lọ thủy tinh nắp màu trắng, kích thước 10cm x 06cm, hình trụ, bên trong có 11 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Itel, màu xám, lắp sim số 0399450187; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006187 mang tên Hoàng Thị T; số tiền 7.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Trịnh Văn H) là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,436 gam, đã trừ bì; chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,589 gam đã trừ bì; 05 (năm) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,544 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: *Toàn bộ số tiền Việt Nam 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) niêm phong trong phong bì gửi đi giám định là tiền thật.*

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Do nghiện ma túy nên Trịnh Văn H thường ra khu vực cây xăng ngã ba đôi tiền thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không biết tên tuổi và địa chỉ). Lần gần đây nhất là khoảng 18 giờ ngày 19/4/2023, H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1- 135.61 (xe của Trịnh Văn H đã mua của Hoàng Thị T) từ phòng trọ ở thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra khu vực cây xăng ngã ba đôi tiền thuộc thị trấn Đ, huyện C, gặp người đàn ông Trịnh Văn H vẫn thường mua ma túy. Trịnh Văn H đưa cho người đó 2.600.000 đồng hỏi mua ma túy Heroin và ma túy “đá, ngựa”, người này cầm tiền đi, khoảng 30 phút quay lại đưa cho Trịnh Văn H 03 túi nilon màu trắng, bên trong là ma túy "đá" (Methamphetamine); 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 viên ma túy "ngựa" màu hồng (Methamphetamine); 13 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, bên trong là ma túy Heroin. Sau đó, Trịnh Văn H cất ma túy vào túi quần đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô về phòng trọ. Trịnh Văn H đã sử dụng 01 gói ma túy Heroin, sau đó cất 04 túi ma túy "đá, ngựa" (Methamphetamine) vào một lọ nhựa màu nâu, nắp màu trắng và cất 11 gói ma túy Heroin vào một lọ thủy

tin, nắp màu trắng và để 02 lọ chứa ma túy trong đôi giày dưới giường ngủ, còn 01 gói ma túy Heroin Trịnh Văn H để vào khẩu trang đeo trên miệng và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-135.61 từ phòng trọ đi ra huyện V, tỉnh Lạng Sơn chơi. Khi đi đến thôn B, xã K, huyện V thì bắt quả tang cùng tang vật.

Với hành vi như trên tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSVQ, ngày 22/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trịnh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “QT” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,024 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “KX1” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,363 gam Heroin, 02 túi nilon chứa 1,777 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 lọ nhựa màu nâu, nắp màu trắng, kích thước 08cm x 05cm, hình trụ tròn; 01 khẩu trang vải kẻ sọc caro màu đen trắng; 01 lọ thủy tinh nắp màu trắng, kích thước 10cm x 06cm, hình trụ tròn; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu đen, biển kiểm soát 12P1-135.61, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006187 mang tên Hoàng Thị T; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn H đều khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, cụ thể: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 19/4/2023, tại thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 01 gói giấy chứa 0,040 gam ma

túy Heroin; cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Trịnh Văn H thu giữ 0,436 gam ma túy Heroin và 2,133 gam ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy (Heroin, Methamphetamine) Trịnh Văn H tàng trữ là 2,609 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, kết quả điều tra cũng không chứng minh được bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, Ngày 11/11/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục sử dụng ma túy và phạm tội nên xác định bị cáo có nhân thân xấu

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên thấy rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, năm 2013 đã bị truy tố, xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân lại tiếp tục nghiện ma túy và phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 7.000.000 đồng đối với bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[8] Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật liên quan đến tội phạm nhưng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì ký hiệu “QT” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,024 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “KX1” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,363 gam Heroin, 02 túi nilon chứa 1,777 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) và các vỏ

bao gói cũ; 01 lọ nhựa màu nâu, nắp màu trắng, kích thước 08cm x 05cm; 01 khẩu trang vải kẻ sọc carô màu đen trắng; 01 lọ thủy tinh nắp màu trắng, kích thước 10cm x 06cm, hình trụ. Trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan đến tội phạm gồm: 02 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006187 mang tên Hoàng Thị T; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12P1- 135.61. Đối với số tiền 7.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Trịnh Văn H không phải do phạm tội mà có nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trịnh Văn H tại khu vực ngã ba đôi tiền thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không có đủ thông tin nên không thể điều tra xác minh để xử lý trong cùng vụ án này.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo Trịnh Văn H và các vấn đề liên quan khác nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,024 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu “KX1” đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,363 gam Heroin, 02 túi nilon chứa 1,777 gam Methamphetamine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 lọ nhựa màu nâu, nắp màu trắng, kích thước 08cm x 05cm, hình trụ tròn; 01 khẩu trang vải kẻ sọc carô màu đen trắng; 01 lọ thủy tinh nắp màu trắng, kích thước 10cm x 06cm, hình trụ tròn;

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn H 01 điện thoại di động bàn phím T9, nhãn hiệu ITEL, màu đen, lắp sim số 0326144072 và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu ITEL, màu xám, lắp sim số 0399450187; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006187 mang tên Hoàng Thị T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu đen, biển kiểm soát 12P1- 135.61.

- Tạm giữ của bị cáo số tiền 7.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án hình phạt bổ sung số tiền 7.000.000 đồng.

*(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Số tiền 7.000.000 đồng hiện đang gửi giữ tại tài khoản số 3949.0.9048344.00000 Kho bạc Nhà nước V theo Ủy nhiệm chi số 09, ngày 24/8/2023).*

5. Án phí: Bị cáo Trịnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Bá Hiệp**